

Số: 20 /KH-BCĐ

Ninh Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2016.

KẾ HOẠCH
Phòng, chống mại dâm năm 2016

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 25/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020, Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm; tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xây dựng Kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2016 của tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân tích cực phòng ngừa, đấu tranh đẩy lùi tệ nạn mại dâm; làm giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm; đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng tới các dịch vụ xã hội của người bán dâm tạo cơ hội cho họ thay đổi cuộc sống, hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Tổ chức tốt công tác phòng chống mại dâm, thiết thực góp phần thực hiện và hoàn thành mục tiêu Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020.

2. Yêu cầu:

- Xác định cụ thể nhiệm vụ cụ thể của ngành, các nội dung phối hợp với các ngành đoàn thể, địa phương; đảm bảo sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, giữa ngành và cấp trong chỉ đạo tổ chức thực hiện;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động tiêu cực trong cơ sở kinh doanh dịch vụ có liên quan, quản lý địa bàn, can thiệp làm giảm tác hại của tệ nạn mại dâm.

II. MỤC TIÊU:

- 50% số xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- 100% các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội tại địa

phương như chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người...

- Triển khai thực hiện được các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên các phương tiện truyền thông và cơ quan báo chí cấp tỉnh ít nhất một tháng một lần.

- Xây dựng thử nghiệm 01 mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng.

- Phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm.

- 100% cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội được tập huấn, nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, phối hợp liên ngành và giám sát, đánh giá trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm (thực hiện ít nhất 2 cuộc kiểm tra, giám sát định kỳ).

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường các hoạt động về tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể quần chúng về phòng chống tệ nạn mại dâm, thông qua các hoạt động tuyên truyền của đội ngũ báo cáo viên các tổ chức, đoàn thể, các chương trình phát thanh, chiếu phim, truyền thanh, truyền hình địa phương tuyên truyền tại địa bàn các huyện, thành phố;

- Sản xuất các ấn phẩm truyền thông, tờ rơi tuyên truyền về phòng chống mại dâm. Nhân bản, đảm bảo đủ số lượng ấn phẩm trang bị cho đội ngũ cán bộ PCTNXH cấp xã, báo cáo viên cấp hội, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở làm tài liệu tuyên truyền. In, cấp phát tờ rơi tuyên truyền đến cộng đồng, đảm bảo mỗi cộng đồng cấp thôn, xóm.

2. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội và các phong trào của địa phương:

- Rà soát, đánh giá về nhóm người có nguy cơ cao (thanh niên chưa có nghề nghiệp, chưa có việc làm...) và các chương trình an sinh xã hội, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này. Rà soát, cập nhật thông tin về tình hình các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, tình hình di biến động của các đối tượng có liên quan đến tệ nạn mại dâm; tích cực phòng ngừa, ngăn chặn các vụ vi phạm...

- Xây dựng các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các Chương trình an sinh xã hội tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm. Lồng ghép với các chương trình kinh tế - xã hội khác như: Phòng chống ma túy; Phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS; Phòng, chống mua bán người; Chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm ..., hỗ trợ, tạo điều kiện cho người bán dâm được dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ can thiệp dự phòng lây truyền HIV/AIDS và các bệnh truyền qua đường tình dục.

- Tổ chức các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn, chương trình giảm nghèo... nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Huy động các nguồn lực từ các dự án có liên quan hoặc các hoạt động về hợp tác quốc tế để lồng ghép thực hiện tốt kế hoạch này.

- Các huyện, thành phố hướng dẫn các xã, thị trấn: Đẩy mạnh thực hiện các nội dung xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT-BLĐTBXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN ngày 28/8/2008 của liên tịch: Bộ LĐ-TB và XH - Bộ Công an - Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch - Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Hướng dẫn số 06/HD-SLĐTBXH ngày 31/7/2012 của Sở Lao động - TB và XH. Phát triển phong trào xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm gắn với các cuộc vận động: "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "xây dựng xã, phường không có tệ nạn ma túy"... Biểu dương, khen thưởng kịp thời những địa phương và cá nhân thực hiện có hiệu quả trong công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội.

3. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Nghiên cứu, lựa chọn đơn vị xây dựng thử nghiệm mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng.

- Xây dựng các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới như:

+ Tổ chức nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho lãnh đạo và cán bộ trực tiếp tham gia làm công tác phòng, chống mại dâm các cấp.

+ Tổ chức các buổi hội thảo, sinh hoạt nhóm nhằm tăng cường sự hiểu biết, sự tham gia của các nhóm trong việc xây dựng chính sách, các chương trình can thiệp cho phù hợp.

- Tổ chức hội thảo, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng và thực hiện mô hình.

4. Kiểm tra, phối hợp đấu tranh, triệt phá ổ nhóm:

- Duy trì mối liên hệ với các cơ quan phối hợp thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 25/5/2016 của UBND tỉnh. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của các ngành, địa phương. Báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện theo định kỳ.

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra liên ngành. Thường xuyên kiểm tra và chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn mại dâm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm để bị lợi dụng hoạt động mại dâm đảm bảo ít nhất có 50% số cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm được kiểm tra, trong đó 10% do Đội kiểm tra liên ngành cấp tỉnh thực hiện, 40% do Đội kiểm tra liên ngành cấp huyện thực hiện; Xử lý, kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm quy định về phòng chống tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp với các ngành chức năng: tổ chức nắm tình hình, điều tra cơ bản về địa bàn, đối tượng tổ chức hoạt động mại dâm, nắm thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh.

5. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá:

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho 100% cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội cấp huyện; xã, phường, thị trấn; thành viên của Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống mại dâm các huyện, thành phố; các báo cáo viên, tình nguyện viên, cộng tác viên công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại một số xã, phường, thị trấn có nhiều nguy cơ về tệ nạn mại dâm.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch của các địa phương, cơ sở. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của các địa phương theo phân cấp quản lý của Luật ngân sách nhà nước; lồng ghép trong chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020 và các chương trình mục tiêu khác; huy động các nguồn lực xã hội; hợp tác Quốc tế và các nguồn hợp pháp khác.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, sản xuất nhân bản các ấn phẩm truyền thông cấp cho đội ngũ cán bộ PCTNXH các cấp, báo cáo viên các cấp hội, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở làm tài liệu tuyên truyền. In, phát tờ rơi tuyên truyền đến cộng đồng.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể của tỉnh, chi đạo phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố tổ chức các hoạt động tuyên truyền.

Tổ chức các cuộc hội thảo/tọa đàm/chia sẻ kinh nghiệm, hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông, lồng ghép các hoạt động truyền thông với các chương trình khác liên quan (nói chuyện chuyên đề, xây dựng câu lạc bộ và phát triển tài liệu truyền thông).

- Chủ động phối hợp với các ngành chức năng: Tổ chức nắm tình hình, điều tra cơ bản về địa bàn, đối tượng tổ chức hoạt động mại dâm; triệt phá các tụ điểm, đường dây hoạt động mại dâm; tổ chức đấu tranh các chuyên án về hoạt động mại dâm và các vụ mua bán người vì mục đích mại dâm.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động liên ngành và đảm bảo các điều kiện thực hiện kiểm tra của Đội kiểm tra 178 cấp tỉnh theo kế hoạch được duyệt.

- Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương đăng ký, thực hiện xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm. Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm;

- Nghiên cứu, tham mưu, lựa chọn đơn vị để xây dựng mô hình thí điểm can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới. Tổ chức hội thảo, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng và thực hiện mô hình.

- Tham mưu, phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương tiếp tục tăng cường công tác rà soát, cập nhật thường xuyên thông tin về tình hình các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm, tình hình di biến động của các đối tượng có liên quan đến tệ nạn mại dâm, các vụ vi phạm các quy định về phòng chống tệ nạn mại dâm, ngăn chặn kịp thời các vụ vi phạm...;

- Tập huấn, nâng cao năng lực cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên, báo cáo viên các cấp tham gia công tác phòng chống tệ nạn xã hội các cấp;

- Thực hiện định kỳ các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình. Theo dõi, tổng hợp tình hình và kết quả phòng, chống mại dâm, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện kế hoạch hàng quý, 6 tháng đầu năm, cả năm theo quy định.

- Đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Dự toán được phê duyệt, giao dự toán chi năm 2016.

2. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an các cấp tăng cường các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm liên quan đến mại dâm; phối hợp hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống ma túy và mua, bán người; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT để phát sinh tệ nạn mại dâm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến mại dâm.

3. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chỉ đạo các đơn vị phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương triển khai các hoạt động phòng,

chống mại dâm gắn kết hoạt động phòng, chống tội phạm ma túy và phòng, chống mua bán người trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin truyền truyền trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin truyền truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm. Thanh tra, kiểm tra các nội dung thông tin về báo chí, xuất bản, thông tin điện tử liên quan đến hoạt động mại dâm.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa, du lịch và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, cơ sở lưu trú du lịch; Kiểm tra, giám sát việc triển khai các quy định của pháp luật về việc thực hiện biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú.

6. Sở Y tế chỉ đạo thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các biện pháp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm.

7. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm.

8. Sở Tài chính căn cứ vào khả năng ngân sách hàng năm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2016 theo quy định của luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh, sinh viên; xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoài giờ chính khóa cho học sinh, sinh viên.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình: nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên đề, thời lượng, thời gian phù hợp cho các kênh, chương trình, nội dung về phòng, chống mại dâm. Biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực cho công tác phòng, chống mại dâm; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm. Mở chuyên mục về công tác phòng, chống mại dâm, ít nhất mỗi tháng một chuyên mục.

11. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát, Tòa án các cấp điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống mại dâm.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Tỉnh đoàn

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục theo chiều sâu, tuyên truyền đúng đối tượng, đến từng địa bàn, từng khu phố để nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các Hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân về phòng, chống mại dâm và giảm tác hại của tệ nạn mại dâm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương đồng thời chủ động tham gia tố giác các cơ sở, hội gia đình vi phạm, cung cấp thông tin giúp các cơ quan chức năng kịp thời đấu tranh triệt phá các cơ sở mại dâm trá hình từ khi mới phát sinh.

13. Ban chỉ đạo 138 các huyện, thành phố:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm, hàng năm về phòng, chống mại dâm trên cơ sở kế hoạch của tỉnh và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 của địa phương.

- Chỉ đạo, thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như xóa đói giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người

- Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho công tác phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình hành động phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2016. Ban chỉ đạo 138 tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành, thủ trưởng các đơn vị, Ban chỉ đạo 138 các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào Kế hoạch này xây dựng kế hoạch, chương trình của ngành, đơn vị, địa phương và tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo 138 tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TBXH
- Chủ tịch; Phó chủ tịch UBND tỉnh } Để báo cáo
- TTBCĐ 138/CP (Công an tỉnh);
- Thành viên BCĐ 138 tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Lưu VT, VP6.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - TBXH
Lâm Xuân Phương**

Handwritten text at the top of the page, including a date and possibly a recipient's name.

Main body of handwritten text, consisting of several lines of cursive script.

Handwritten text at the bottom of the page, possibly a signature or a closing note.